

**BIỂU CHI TIẾT ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG VỐN SỰ NGHIỆP CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN LÂM NGHIỆP BỀN VỮNG 2020
(THỰC HIỆN KHOANH NUÔI TÁI SINH KHÔNG TRỒNG BỔ SUNG NĂM THỨ 1)**

(Kèm theo Báo cáo số: /BC -BKTXH ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Ban KTXH, HĐND huyện Tuần Giáo)

Đơn vị tính: đồng

STT	ĐƠN VỊ	Đã giao tại Quyết định số 1928/QĐ-UBND				Số liệu điều chỉnh, bổ sung					Chênh lệch giữa kinh phí điều chỉnh, bổ sung và đã giao	Trong đó		GHI CHÚ
		Khối lượng (ha)	Kinh phí	Trong đó		Khối lượng (ha)	Kinh phí	Trong đó				Bổ sung có mục tiêu từ ngân sách huyện	Sử dụng dự phòng ngân sách xã (Chi phí tư vấn lập hồ sơ)	
				Kinh phí hỗ trợ	Chi phí quản lý nghiệm thu (7%)			Kinh phí hỗ trợ	Chi phí quản lý nghiệm thu (7%)	Chi phí tư vấn lập hồ sơ				
A	B	1	2=3+4	3	4	5	6=7+8+9	7	8	9	10=6-2	11	12	13
	TỔNG CỘNG	500,0	267.500.000	250.000.000	17.500.000	536,0	313.560.000	268.000.000	18.760.000	26.800.000	46.060.000	19.260.000	26.800.000	
1	Xã Tênh Phong	80,0	42.800.000	40.000.000	2.800.000		-	-	-					
2	Xã Mường Mùn	100,0	53.500.000	50.000.000	3.500.000		-	-	-					
3	Xã Mùn Chung	100,0	53.500.000	50.000.000	3.500.000		-	-	-					
5	Xã Rạng Đông	100,0	53.500.000	50.000.000	3.500.000		-	-	-					
4	Xã Pú Xi	120,0	64.200.000	60.000.000	4.200.000	90,7	53.059.500	45.350.000	3.174.500	4.535.000				
6	Xã Chiềng Đông		-	-	-	238,9	139.756.500	119.450.000	8.361.500	11.945.000				
7	Xã Mường Khong		-	-	-	140,1	81.958.500	70.050.000	4.903.500	7.005.000				
8	Xã Ta Ma		-	-		66,3	38.785.500	33.150.000	2.320.500	3.315.000				